

NỘI DUNG HỌC TẬP MÔN NGỮ VĂN KHỐI 10
HỌC KỲ I, NĂM HỌC: 2021-2022 (29/11-04/12)

THỜI GIAN	NỘI DUNG KIẾN THỨC	HÌNH THỨC
Tuần 13	<i>Nhàn</i> – Nguyễn Bình Khiêm	Xem nội dung bên dưới SGK

NHÀN

-Nguyễn Bình Khiêm-

I. GIỚI THIỆU CHUNG

– Nguyễn Bình Khiêm là nhà thơ lớn của dân tộc, là người có học vấn uyên thâm. Thơ của ông mang đậm chất triết lí giáo huấn, ngợi ca chí khí của kẻ sĩ, thú thanh nhàn, đồng thời cũng phê phán những điều sai trái trong xã hội.

– “Nhàn” là bài thơ tiêu biểu trong tập thơ Bạch Vân quốc ngữ thi của Nguyễn Bình Khiêm, được viết bằng thể thất ngôn bát cú đường luật. Bài thơ ca ngợi niềm vui trong cảnh sống thanh nhàn. Qua đó ta có thể thấy được vẻ đẹp cuộc sống cũng như nhân cách thanh cao của ông.

II. PHÂN TÍCH BÀI THƠ

– Hai câu thơ đầu

“Một mai một cuốc, một cần câu

Thơ thần dầu ai vui thú nào”

Câu thơ đầu đã khắc họa hình ảnh một ông lão nông dân sống thanh thoi với những công việc nơi thôn quê. Bên cạnh đó tác giả còn dùng biện pháp điệp số từ “*một..., một..., một...*” để liệt kê và đếm rành rọt những công cụ quen thuộc của nhà nông, thể hiện sự sẵn sàng, chu đáo cho một công việc mà mình yêu thích. Điều đó còn khơi gợi trước mắt người đọc một cuộc sống rất tao nhã và gần gũi nhưng không phải ai muốn là có. Từ “*thơ thần*” trong câu thơ thứ hai lại khắc họa dáng vẻ của một người đang

ngồi ung dung, hay những bước đi chậm rãi và khoan thai. Và từ “*vui thú nào*” cũng một lần nữa nói lên đề tài của bài thơ là về cảnh nhàn dẫu cho ai có bon chen vòng danh lợi nhưng tác giả vẫn chọn cách sống thư thái, thanh nhàn.

→ Hai câu thơ đầu đã không chỉ giới thiệu được đề tài mà còn khắc họa phong thái ung dung nhàn hạ, tâm trạng thoải mái nhẹ nhàng vui thú điền viên của cụ Trạng NBK.

– Hai câu thơ tiếp theo thể hiện vẻ đẹp nhân cách cũng như vẻ đẹp trí tuệ của NBK

“Ta dại ta tìm nơi vắng vẻ

Người khôn người đến chốn lao xao”

Cụ Trạng tìm đến cảnh thanh nhàn thoát khỏi vòng ganh đua danh lợi. Các từ đối nhau: “ta” và “người”, “dại” và “khôn”, “nơi vắng vẻ” và “chốn lao xao” đã làm nổi bật quan niệm sống của bậc đại ẩn này. “Ta tìm nơi vắng vẻ” là nơi người không cầu cạnh ta và ta cũng không cầu cạnh người. Đó là nơi tĩnh tại của thiên nhiên, nơi thanh thản của tâm hồn. “Người đến chốn lao xao” là chốn cửa quyền, là đường hoạn lộ. Nơi đó có ngựa xe tấp nập, có kẻ hầu người hạ, đủ những thủ đoạn, bon chen. Tác giả tự nhận mình là “dại” vì đã theo đuổi cuộc sống thanh đạm thoát khỏi vòng danh lợi, điều đó đi ngược lại cách sống của người đời, nhưng với NBK đó là cách để giữ cho tâm hồn được thanh nhàn. Trạng Trình là một bậc trí thức với trí tuệ vô cùng tinh táo. Tinh táo trong sự lựa chọn cuộc sống thôn dã, mặc người đời đổ xô nhau vào vòng danh lợi. Và tinh táo trong cách đùa vui, ngược nghĩa, dại mà thực chất là khôn, còn khôn mà hóa dại. Với Nguyễn Bình Khiêm, cái “khôn” của người thanh cao là quay lưng với danh lợi, tìm sự thư thái trong tâm hồn, sống ung dung hòa mình với tự nhiên. Chính vì vậy mà cách sinh hoạt hàng ngày của ông cũng dân dã, bình dị không khác gì những người dân quê thực sự.

– Hai câu tiếp theo

“Thu ăn măng trúc đông ăn giá

Xuân tắm hồ sen hạ tắm ao”

Cuộc sống đạm bạc với những thức ăn quê mùa như măng trúc, giá đỗ. Các món ăn đạm bạc cây nhà lá vườn này là mình tự làm ra, là công sức của chính mình. Và cũng tắm hồ, ao như bao người dân quê khác. Cuộc sống tuy đạm bạc nhưng không khắc khổ, mà ngược lại còn rất thanh cao. Thanh cao trong sự trở về với tự nhiên, mùa nào thức ấy. Chỉ

với hai câu thơ mà có một bộ tranh tứ bình về cảnh sinh hoạt với bốn mùa xuân, hạ, thu, đông, có mùi vị, có màu sắc, có hương thơm nên không có chút gì nặng nề, ảm đạm. Cuộc sống hòa hợp với tự nhiên, tận hưởng mọi vẻ đẹp vốn có của đất trời.

– Khép lại bài thơ, hai câu kết đã thể hiện được cái nhìn của một nhà trí tuệ lớn, có tính triết lí sâu sắc.

*“Rượu đến cội cây ta sẽ uống
Nhìn xem phú quý tựa chiêm bao”*

Ý thơ gợi nhắc đến điển tích Thuần Vu Phần, một người uống rượu ngủ quên dưới gốc cây hòe, thấy mình được vinh hoa, phú quý, nhưng tỉnh dậy mới biết chỉ là giấc mơ. Qua điển tích này, NBK thể hiện thái độ coi nhẹ những danh lợi, phú quý, đó chỉ là những thứ phù phiếm, vô nghĩa. Đối với NBK phú quý không phải là một giấc chiêm bao vì ông đã từng đỗ Trạng Nguyên, giữ nhiều chức vụ to lớn của triều đình nên cuộc sống phú quý vinh hoa ông đã từng đi qua nhưng ông đã không xem nó là mục đích sống của ông. Ý nghĩa cuộc sống đối với ông là tìm đến với cuộc sống thanh thản để luôn giữ được cốt cách thanh cao của mình.

Vậy lối sống của NBK có phải là lối sống xa đời và trốn tránh trách nhiệm? Đặt bài thơ vào hoàn cảnh lúc bấy giờ thì lối sống của NBK thể hiện được vẻ đẹp của tâm hồn thanh cao đó là lối sống tích cực thể hiện rõ thái độ của Bạch Vân cư sĩ cũng như nhiều nhà nho liêm khiết khác muốn lánh đục về trong

Để thể hiện sự thanh nhàn với cuộc sống dân dã, bình dị, nhà thơ đã sử dụng ngôn ngữ gần gũi mộc mạc nhưng giàu chất triết lí. Bên cạnh đó, ông còn sử dụng khéo léo thể thơ thất ngôn đường luật, điển tích điển cố và cách dùng phép đối thường gặp ở thể thơ Nôm một cách linh hoạt.

III. TỔNG KẾT

Bài thơ thể hiện rõ quan niệm sống nhàn và nhân cách của NBK coi thường danh lợi, luôn giữ được tâm hồn thanh cao hòa hợp với thiên nhiên, đồng thời đề cao lối sống của những nhà nho giàu lòng yêu nước nhưng do hoàn cảnh nên phải sống ẩn dật. Quan niệm sống đề cao vẻ đẹp tâm hồn, lối sống trong sạch của NBK vẫn còn giữ nguyên giá trị cho đến ngày hôm nay.